

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CP CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG VẬN TẢI QUẢNG NAM**  
**Năm báo cáo: 2018**

**I. Thông tin chung**

**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: Công ty CP Công trình Giao thông Vận tải Quảng Nam
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4000390766
- Vốn điều lệ: 27.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: Số 10 Nguyễn Du, P. An Mỹ, TP. Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam
- Số điện thoại: 0235 3 851734
- Số fax: 0235 3 852 098
- Website: cotracogna.vn
- Mã cổ phiếu: QTC

**Quá trình hình thành và phát triển:**

Công ty CP công trình giao thông vận tải Quảng Nam có bề dày trong quá trình hoạt động và phát triển. Tiền thân của Công ty là Công trường 1/5 và Công trường 2/9, được hình thành từ những năm 1972 và 1973, để phục vụ chiến đấu.

Sau ngày đất nước được giải phóng (1975), Công trường 2/9 được đổi tên thành Công ty cầu đường III và Công trường 1/5 được đổi tên thành Công ty cầu đường I, thuộc Sở giao thông vận tải Quảng Nam – Đà Nẵng (QN – ĐN).

Theo chủ trương sắp xếp lại hoạt động sản xuất kinh doanh của Ngành, ngày 02/07/1992, UBND tỉnh QN – ĐN hợp nhất Công ty cầu đường III- đóng tại Trà My tỉnh Quảng Nam với Công ty cầu đường I thành Công ty Xây dựng và quản lý đường bộ số 1- thuộc Sở giao thông vận tải QN – ĐN.

Sau khi Tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng được tách thành hai đơn vị hành chính (1997), căn cứ vào năng lực thiết bị và đội ngũ CBCNV, ngày 22/12/1997 UBND tỉnh Quảng Nam đã Quyết định thành lập Công ty Quản lý và Xây dựng đường bộ Quảng Nam từ Công ty Xây dựng và quản lý đường bộ số 1.

Thực hiện chủ trương cổ phần hoá Doanh nghiệp Nhà nước của Thủ Tướng Chính phủ, UBND tỉnh Quảng Nam đã có quyết định số 5233/QĐ-UB ngày 27/11/2003 về việc chuyển đổi Công ty Quản lý và Xây dựng đường bộ Quảng Nam hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, với tên gọi: Công ty CP Công trình giao thông vận tải Quảng Nam.

Ngày 02/01/2004, Công ty CP Công trình giao thông vận tải Quảng Nam chính thức hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 3303070058 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp với vốn điều lệ là 12.000.000.000 đồng, trong đó, tỷ lệ vốn nắm giữ của Nhà nước là 53,8 %.

Ngày 26/12/2006, chuyển giao phần vốn Nhà nước từ UBND tỉnh Quảng Nam về Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước theo Quyết định số 151/2005/QĐ-TTg ngày 20/06/2005 của Thủ tướng Chính phủ.



Ngày 16/01/2009 Cổ phiếu Công ty CP Công trình giao thông vận tải Quảng Nam đã chính thức được niêm yết và giao dịch trên Sàn giao dịch thuộc Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã cổ phiếu : QTC.

Ngày 19/08/2014 Công ty phát hành thành công 1.500.000 cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu, vốn điều lệ sau khi phát hành thêm cổ phiếu là 27.000.000.000 đồng.

Ngày 04/09/2014 theo Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 62/2008/GCNCP-VSD-1, thay đổi lần thứ 1 ngày 29/08/2014 của Trung tâm lưu ký chứng khoán, Công ty CP Công trình giao thông vận tải Quảng Nam thông báo thay đổi số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu từ 1.200.000 cổ phiếu lên 2.700.000 cổ phiếu.

Ngày 15/09/2014 Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội thông báo ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu niêm yết bổ sung 1.500.000 cổ phiếu là ngày 01/10/2014.

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

### - Ngành nghề kinh doanh:

Ngành chính: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, giao thông đường bộ, thủy lợi, thủy điện, các công trình công cộng).

Các ngành khác:

Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao.

Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

Dịch vụ lưu trú ngắn ngày.

Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (Chi tiết: Lập dự án, lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công và dự toán các công trình xây dựng, công trình giao thông; Giám sát công trình đường bộ; Thí nghiệm và kiểm định chất lượng công trình).

Lắp đặt hệ thống điện.

Lắp đặt hệ thống cấp thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí.

Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu ( Chi tiết: thăm dò, khai thác và sản xuất các loại vật liệu phục vụ sửa chữa và xây dựng hệ thống giao thông đường bộ).

Hoạt động tư vấn quản lý (Chi tiết: Quản lý, khai thác và duy tu các công trình giao thông đường bộ).

Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.

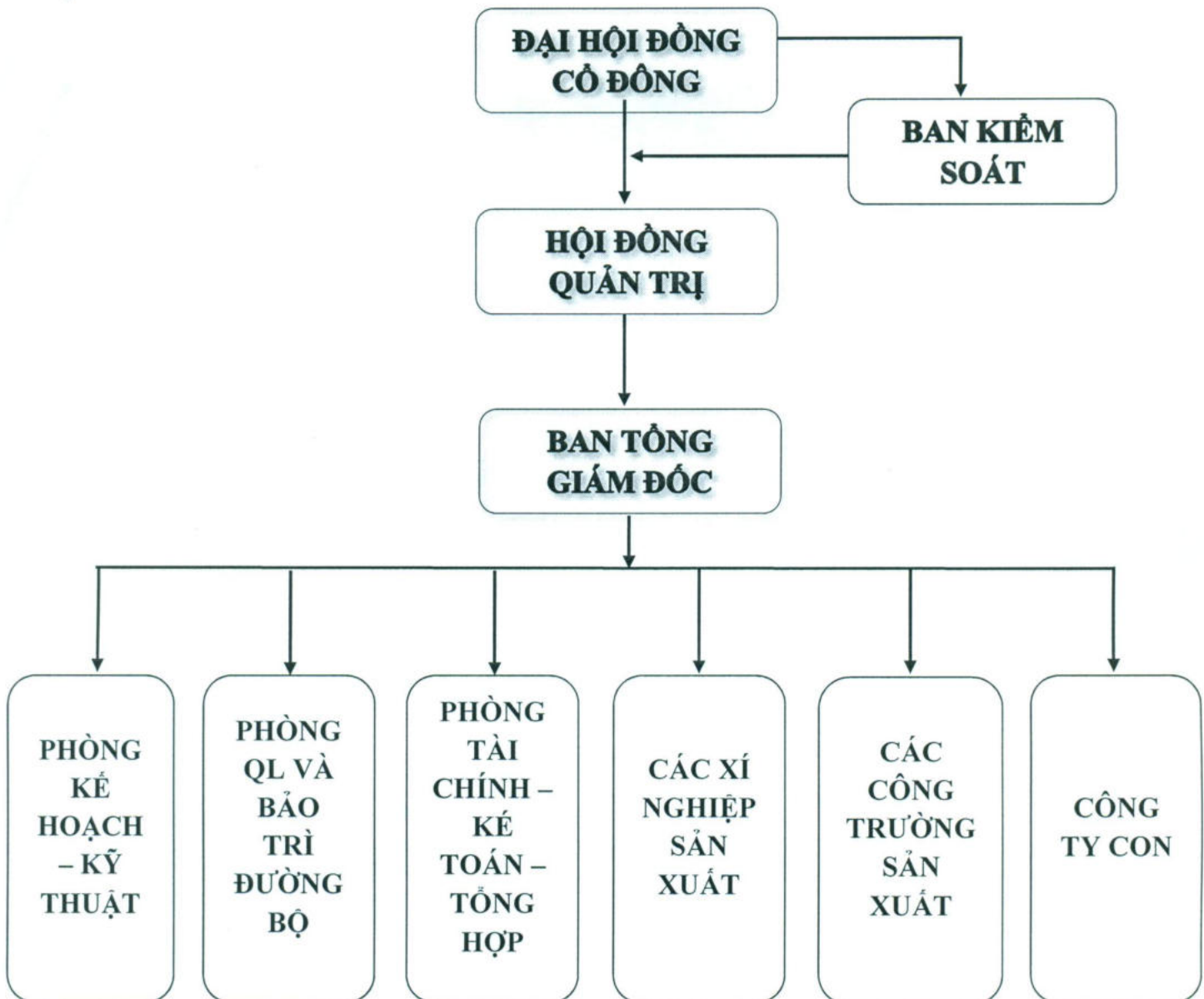
Địa bàn kinh doanh: tại tỉnh Quảng Nam và các tỉnh khác khi có công trình

## 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị: Trực tuyến- chức năng

Cơ cấu bộ máy quản lý:

039  
CÔNG  
CF  
ÔNG T  
THÔNG  
CẢNG  
Y-T.



- Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty con: Công ty TNHH MTV Sửa chữa và Xây dựng đường bộ số 1.

Địa chỉ: Số 10 Nguyễn Du, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính:

Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Xây dựng công trình dân dụng, giao thông đường bộ, thủy lợi, thủy điện, các công trình công cộng).

Hoạt động tư vấn quản lý: Quản lý, khai thác và duy tu các công trình giao thông đường bộ

Vốn điều lệ thực góp: 3.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của công ty tại Công ty con: 100% vốn điều lệ.

#### 4. Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Xây dựng công ty ngày càng phát triển bền vững theo phương châm tối đa hóa hiệu quả sử dụng vốn, nâng cao thu nhập cho người lao động, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Với định hướng phát triển thương hiệu Công ty theo hướng: “Uy tín- chất lượng- hiệu quả”.

Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty: Để công ty phát triển một cách bền vững thì công tác xây dựng môi trường làm việc cũng luôn được chú trọng: Hàng năm công ty thường xuyên lập kế hoạch an toàn vệ sinh lao động, mua sắm bảo hộ lao động, thực hiện công tác quan trắc môi trường tại nơi sản xuất. Bên cạnh đó, công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ và khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động nhằm mục đích cải thiện môi trường làm việc và giảm nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp và tai nạn lao động trong xây dựng và sản xuất.

## 5. Các rủi ro

Xây dựng cơ bản nói chung và xây dựng các công trình giao thông nói riêng là một trong những lĩnh vực có vai trò quan trọng đối với sự phát triển kinh tế xã hội của cả nước.

Bên cạnh những thuận lợi, các doanh nghiệp xây dựng công trình giao thông gặp không ít khó khăn, bởi các nguyên nhân khách quan:

Thời gian triển khai các công trình giao thông thường kéo dài nên dễ chịu tác động của sự thay đổi về cơ chế, chính sách...và từ đó ảnh hưởng đến quá trình triển khai dự án.

Công tác giải phóng mặt bằng chậm, kéo dài thời gian thực hiện dự án.

Sự trượt giá của đồng tiền dẫn đến giá cả các loại vật liệu tăng theo thời gian, mức chi phí của công trình tăng cao so với thời điểm trúng thầu.

Việc giải ngân vốn chậm ảnh hưởng lớn đến tiến độ công việc, gây khó khăn về tài chính cho doanh nghiệp làm giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Sự cạnh tranh của các đơn vị cùng ngành ngày càng gay gắt.

Ngoài các khó khăn đã trình bày trên, những rủi ro bất khả kháng cũng có thể xảy ra, như thời tiết bất lợi, lũ lụt, mưa bão...làm sập nhà cửa, cuốn trôi các phương tiện thi công, làm hư hỏng và thiệt hại các công trình đang thi công dở dang, ảnh hưởng đến tiến độ thi công và hiệu quả kinh doanh.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2018 với quyết tâm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra, dưới sự lãnh đạo xuyên suốt của HĐQT và điều hành nhạy bén sáng tạo có trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc đã cùng với tập thể người lao động đạt được một số kết quả như sau:

- + Tổng doanh thu thực hiện đạt 152,01 tỷ đồng bằng 98% so với năm 2017
- + Lợi nhuận sau thuế là: 8,145 tỷ đồng đạt 112% so với năm 2017
- + Thu nhập bình quân của người lao động 11,15 triệu đồng/người/tháng.
- + Thực hiện kịp thời đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động.
- + Các khoản đã nộp ngân sách Nhà nước và Thuế là 24,3 tỷ đồng.

## 2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành: Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng trong năm tài chính và đến ngày lập các Báo cáo tài chính này gồm có:

<i>Hội đồng quản trị</i>		
• Ông Nguyễn Văn Sỹ	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 28/06/2016
	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 26/06/2014
• Ông Nguyễn Tuấn Anh	Phó Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 28/06/2016
	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 21/04/2009
• Ông Nguyễn Cao Cường	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 26/06/2014
• Ông Đoàn Văn Dũng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 26/06/2014
• Ông Nguyễn Văn Sỹ	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 26/06/2014
• Ông Trần Quốc Tuấn	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 26/06/2014
<i>Ban kiểm soát</i>		
• Ông Lê Ngọc Hưng	Trưởng ban	Bổ nhiệm lại ngày 26/06/2014
• Ông Nguyễn Văn Hiếu	Thành viên	Bổ nhiệm lại ngày 26/06/2014
• Ông Nguyễn Thanh Tấn	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 26/06/2014
<i>Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng</i>		
• Ông Nguyễn Tuấn Anh	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 27/06/2014
• Ông Nguyễn Cao Cường	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm lại ngày 01/01/2017
• Ông Nguyễn Văn Sỹ	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm lại ngày 01/04/2016
• Ông Đặng Thơ	Phó TGD, Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 07/08/2018

Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong HĐQT, BKS, Ban điều hành:

### **Ông Nguyễn Tuấn Anh – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc**

- Giới tính : Nam
- CMND : 205658885 Công an Quảng Nam cấp.
- Ngày tháng năm sinh : 04/06/1968
- Nơi sinh : Vĩnh Yên-Vĩnh Phúc
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Bình Giang, Thăng Bình, Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú : Số 23 Phan Tứ - TP Tam Kỳ - Quảng Nam



- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : 02353. 851 734
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế, kỹ sư cầu đường.
- Chức vụ công tác hiện nay : PCT HĐQT, TGD
- Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác : Bí thư Đảng ủy.
- Quá trình công tác :

  - Từ 1989-1997: Đội xe máy - Đoàn quản lý giao thông đường bộ Quảng Nam.
  - Từ 1997-2001: Phòng Vật tư xe máy - Công ty Quản lý và XD đường bộ Quảng Nam.
  - Từ 2001-01/2004: Đội Sản xuất vật liệu - Công ty quản lý và XD đường bộ Quảng Nam.
  - Từ 01/2004-01/2006: Trưởng phòng TC-KT Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam .
  - Từ 01/2006-3/2008 : Trưởng phòng TC-KT, Kế toán trưởng công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam
  - Từ 04/2008 đến 12/2013: UV HĐQT, Phó tổng giám đốc kiêm kế toán trưởng Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.
  - Từ 01/2014-26/06/2014: UV HĐQT, Phó tổng giám đốc Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.
  - Từ 26/06/2014 – 28/06/2016: Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.
  - Từ 28/06/2016 đến nay: PCT HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP công trình GTVT Quảng Nam.

- Bằng cấp : Cử nhân kinh tế, CN chính trị, KS cầu đường.
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân : 30.600 cổ phần ( chiếm 1,13% VDL )

### **Ông Nguyễn Văn Sỹ – Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc**

- Giới tính : Nam
- CMND : 205766709 Công an Quảng Nam cấp
- Ngày tháng năm sinh : 20/11/1977
- Nơi sinh : Duy Nghĩa - Duy Xuyên - Quảng Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Duy Nghĩa - Duy Xuyên - Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú : 26 Lê Quang Sung – TP. Tam Kỳ - Quảng Nam
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : 0982442115
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ Sư
- Chức vụ công tác hiện nay : Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng giám đốc



- Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác : Phó bí thư đảng ủy
- Quá trình công tác :
- Năm 1997 - 2002 học đại học kỹ thuật Đà Nẵng
- Năm 2002 - 2004 công tác kỹ thuật tại công ty CP XD giao thông Quảng Nam
- Năm 2005 - nay công tác tại công ty CP công trình GTVT Quảng Nam
- Từ ngày 26/4/2014 – 01/4/2016: Thành viên HĐQT
- Từ 01/4/2016-28/6/2016: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc
- Từ 28/6/2016 đến nay: Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ khác: Phó Bí thư Đảng Ủy
- Bằng cấp : Kỹ sư
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân : 4.612 cổ phần chiếm 0,17% (VĐL)
- Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan : Không
- Các khoản nợ đối với công ty ( nếu có ) : Không
- Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết : Không

### **Ông Nguyễn Cao Cường– UVHĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc**

- Giới tính : Nam
- CMND : 205427600, CA Quảng Nam cấp.
- Ngày tháng năm sinh : 03/01/1975
- Nơi sinh : Tam Đàn-Phú Ninh-Quảng Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Tam Đàn - Phú Ninh - Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú : 23 Trần Văn Giáp, TP. Đà Nẵng
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : 0913.480.829
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cầu đường
- Chức vụ công tác hiện nay : Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác : .
- Quá trình công tác :
- Năm 1998 – 31/12/2003: Nhân viên phòng kế hoạch - kỹ thuật Công ty Quản lý và Xây dựng đường bộ Quảng Nam.
- Từ 01/01/2004 – 31/12/2006: Phó phòng kế hoạch - kỹ thuật – kinh doanh Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.
- Từ 01/05/2007 đến 6/2011: UV HĐQT, Trưởng phòng KH-KT-KD Công ty CP Công trình

- GTVT Quảng Nam.
- Từ 6/2011 đến 04/2013: Phó Tổng giám đốc công ty kiêm trưởng phòng Kế hoạch- Kỹ thuật.
  - Từ 05/2013-26/06/2014: Phó Tổng giám đốc công ty Công ty CP công trình GTVT Quảng Nam.
  - Từ 26/06/2014: UV HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP công trình GTVT Quảng Nam .
- Bằng cấp : Đại học
  - Hành vi vi phạm pháp luật : Không
  - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không
  - Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân : 7.200 cổ phần, chiếm 0.27 % VDL
  - Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan : Không
  - Các khoản nợ đối với công ty ( nếu có) : Không
  - Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết : Không

### Ông Đoàn Văn Dũng

- Giới tính : Nam
  - CMND : 205074396, CA Quảng Nam cấp.
  - Ngày tháng năm sinh : 21/06/1981
  - Nơi sinh : Tam An, Phú Ninh, Quảng Nam
  - Quốc tịch : Việt Nam
  - Dân tộc : Kinh
  - Quê quán : Tam An, Phú Ninh, Quảng Nam
  - Địa chỉ thường trú : Tam An, Phú Ninh, Quảng Nam
  - Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : 0905 101 628
  - Trình độ văn hoá : 12/12
  - Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cầu đường
  - Chức vụ công tác hiện nay : Chỉ huy Trưởng công trường
  - Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác :
  - Quá trình công tác :
- Từ T6/2006 - 2011 Công tác tại công ty CP công trình GTVT Quảng Nam
  - Từ 2011-T7/2016: Nhân viên Công ty CP công trình GTVT Quảng Nam, học liên thông lên Đại học tại Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng, Thành viên HĐQT công ty (bầu ngày 26/04/2014)
  - Từ T01/2016 – nay: Chỉ huy trưởng Công trường, thành viên HĐQT Công ty.
- Bằng cấp : Đại học
  - Hành vi vi phạm pháp luật : Không
  - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không
  - Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân : 1.800 cổ phần, chiếm 0.067 % VDL



- Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan : Không
- Các khoản nợ đối với công ty ( nếu có) : Không
- Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết : Không

### **Ông Trần Quốc Tuấn**

- Giới tính : Nam
- CMND : 205836750 do Công an Quảng Nam cấp
- Ngày tháng năm sinh : 20/10/1982
- Nơi sinh : Nam Lĩnh - Nam Đàn - Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Nam Lĩnh - Nam Đàn - Nghệ An
- Địa chỉ thường trú : Khối Phố Hòa Nam – P. Hòa Thuận - TP Tam Kỳ - Quảng Nam
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan : 0974002459
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Trung Cấp
- Chức vụ công tác hiện nay : Giám đốc XN QL40B
- Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác : Phó bí thư chi bộ 40B
- Quá trình công tác :
  - Năm 2000 - 2005 công tác tại XN QL 14E thuộc công ty CP CT GTVT Quảng Nam.
  - Năm 2005 - 2013 công tác tại tổ xe máy thọc công ty CP CT GTVT Quảng Nam.
  - Năm 2014 đến nay công tác tại XN QL40B thuộc công ty CP CT GTVT Quảng Nam.Được bầu TV HĐQT ngày 26/04/2014.
- Bằng cấp : Trung cấp cầu đường
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân : 450 (0,016% VDL)
- Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan : Không
- Các khoản nợ đối với công ty ( nếu có) : Không
- Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết : Không



**Ông Đặng Thơ – Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng**

- Giới tính : Nam
- CMND : 205100947, CA Quảng Nam cấp.
- Ngày tháng năm sinh : 10/09/1973
- Nơi sinh : Quế Thọ, Hiệp Đức, Quảng Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Quế Thọ, Hiệp Đức, Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú : 105- Nguyễn Duy Hiệu - Tam Kỳ - Quảng Nam
- Số điện thoại liên lạc : 0914.068.805
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay : Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác : Bí thư Chi bộ Văn phòng
- Quá trình công tác :
  - Từ 1995 – 5/1998: Nhân viên Tài chính- Kế toán cty Công trình Giao thông KonTum
  - Từ 06/1998 – 12/2003: Nhân viên phòng Tài chính- Kế toán Cty QL và XD đường bộ Quảng Nam.
  - Từ 01/2004 đến 8/2010: Nhân viên phòng Tài chính- Kế toán Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.
  - Từ 9/2010- đến 12/2013: Phó phòng Tài chính- Kế toán Công ty CP công trình GTVT Quảng Nam.
  - Từ 1/2014 đến 7/2018: Kế toán trưởng , Trưởng phòng tài chính – Kế toán Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.
  - Từ 8/2018 đến nay: Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.
- Bằng cấp : Đại học
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân : 4.545 cổ phần, chiếm 0.16 % VDL
- Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan : Không
- Các khoản nợ đối với công ty ( nếu có) : Không
- Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết : Không

1003  
CÓN  
CÓN  
IAO TH  
QUA  
TAM K

## Ông Lê Ngọc Hưng - Trưởng Ban Kiểm Soát

- Giới tính : Nam
- CMND : 205372957, CA Quảng Nam cấp
- Ngày tháng năm sinh : 25/07/1956
- Nơi sinh : Bình Thuận , TP Đà Nẵng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Phường Vĩ Dạ, TP. Huế
- Địa chỉ thường trú : Số 85 Trần Văn Dư, Tam Kỳ, Quảng Nam
- Số điện thoại liên lạc : 0905.086.463
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay : Nghỉ hưu
- Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác :
- Quá trình công tác :
- Tháng 07/1975 - 09/1976: Tổ trưởng sản xuất, thuộc Công ty Cầu đường III-Sở giao thông vận tải Quảng Nam - Đà Nẵng.
- Tháng 10/1976 - 04/1977: Học nghiệp vụ kỹ thuật cầu đường.
- Tháng 05/1977 – 09/2003: Nhân viên Kế hoạch - Kỹ thuật và học nghiệp vụ quản trị kinh doanh .
- Tháng 10/2003 đến 04/2013: Phó phòng Kế hoạch - Kỹ thuật. Trưởng ban BKS Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam bầu ngày 21/4/2009, (được bổ nhiệm trưởng phòng kế hoạch- kỹ thuật ngày 29/04/2013).
- Từ 05/2013 – 26/4/2016: Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật, Trưởng BKS
- Từ ngày 26/4/16-30/6/16: Trưởng phòng kế hoạch kỹ thuật, Trưởng Ban kiểm soát.
- Từ 01/7/16 đến nay: Trưởng Ban kiểm soát
- Bằng cấp : Cử nhân kinh tế
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không
- Cam kết nắm giữ :
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân : 1.192 cổ phần, chiếm 0.04 % VDL
- Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan : Không
- Các khoản nợ đối với công ty ( nếu có ) : Không
- Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết : Không

1076  
:GTY  
CP  
GTR  
ONG  
NGI  
Y-T.

**Ông Nguyễn Văn Hiếu- Ủy viên Ban Kiểm soát Công ty**

- Giới tính : Nam
- CMND : 205141371, CA. Quảng Nam cấp.
- Ngày tháng năm sinh : 01/08/1983
- Nơi sinh : Quế Sơn - Quảng Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Hương An - Quế Sơn - Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú : Hương An - Quế Sơn - Quảng Nam
- Số điện thoại liên lạc : 0919.106.111
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cầu đường
- Chức vụ công tác hiện nay : Trưởng phòng Quản lý và Bảo trì đường bộ
- Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác : Chủ tịch Công đoàn cơ sở Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam
- Quá trình công tác :
  - Từ T9/2006 đến 26/04/2014 : Công tác tại phòng Kế hoạch – Kỹ thuật thuộc Công ty Cổ phần Công trình GTVT Quảng Nam.
  - Từ 26/04/2014-31/12/2016: Công tác tại phòng Kế hoạch – Kỹ thuật, UV Ban Kiểm Soát
  - Từ 01/01/2017 – nay: Trưởng phòng Quản lý và Bảo trì đường bộ (Do tách phòng KH-KT thành 2 phòng: KH\_KT và QL & BT đường bộ), UV Ban Kiểm Soát.
- Bằng cấp : Đại học
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không
- Cam kết nắm giữ : Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân : Không
- Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan : Không
- Các khoản nợ đối với công ty ( nếu có) : Không
- Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết : Không

**Ông Nguyễn Thanh Tấn- Ủy viên Ban Kiểm soát Công ty**

- Giới tính : Nam
- CMND : 205128980 do Công an Quảng Nam cấp
- Ngày tháng năm sinh : 20-04-1984

- |   |   |  |
|---|---|--|
| - Nơi sinh                                | : | Bình Nam-Thăng Bình-Quảng Nam  |
| - Quốc tịch                               | : | Việt Nam   |
| - Dân tộc                                 | : | Kinh   |
| - Quê quán                                | : | Bình Nam-Thăng Bình-Quảng Nam  |
| - Địa chỉ thường trú                      | : | Bình Nam-Thăng Bình-Quảng Nam  |
| - Số điện thoại liên lạc                  | : | 0916.604.055   |
| - Trình độ văn hoá                        | : | 12/12  |
| - Trình độ chuyên môn                     | : | Kỹ sư xây dựng cầu đường   |
| - Chức vụ công tác hiện nay               | : | Phó phòng Kế hoạch – Kỹ thuật  |
| - Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác      | : | Phó Bí thư Chi bộ Văn phòng.   |
| - Quá trình công tác                      | : |  |
|   |   | <ul style="list-style-type: none"><li>• Từ Tháng 8/2008 đến 26/04/2014 : Công tác tại phòng Kế hoạch – Kỹ thuật thuộc Công ty Cổ phần Công trình GTVT Quảng Nam.</li><li>• Từ 26/04/2014 – 01/01/2017, Nhân viên Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật, UV Ban Kiểm soát bầu ngày 26/04/2014.</li><li>• Từ 01/01/2017 – nay: Phó phòng Kế hoạch – Kỹ thuật, UV Ban Kiểm Soát</li></ul> |
| - Bằng cấp                                | : | Đại học  |
| - Hành vi vi phạm pháp luật               | : | Không  |
| - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty | : | Không  |
| - Cam kết nắm giữ                         | : | Không  |
| - Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân   | : | Không  |
| - Tỷ lệ sở hữu của những người liên quan  | : | Không  |
| - Các khoản nợ đối với công ty ( nếu có)  | : | Không  |
| - Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết   | : | Không  |

**Số lượng cán bộ, nhân viên:** Tổng số công nhân viên hiện có đến ngày 31/12/2018 là 96 người. Trong đó, nhân viên gián tiếp là 21 người.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

#### a. Các khoản đầu tư lớn

Trong năm 2018, để đáp ứng yêu cầu phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty đã tiến hành đầu tư mua sắm mới 04 trộn bê tông xi măng để phục vụ các công trình miền núi. Ngoài ra, công ty còn đầu tư mua mới 01 xe ô tô tưới nước mới và đầu tư, xây dựng nhà xưởng, kho để vật tư hàng hóa tại Khu công nghiệp Thuận Yên. Tổng kinh phí đầu tư năm 2018 là khoảng 01 tỷ đồng.

#### b. Tình hình thực hiện các dự án

Công ty đã thực hiện đúng tiến độ các dự án, đem lại hiệu quả cao.



**c. Các công ty con, công ty liên kết**

Công ty TNHH MTV Sửa chữa và xây dựng đường bộ số 1.  
Doanh thu thực hiện đạt 15,5 tỷ đồng, tăng 95% so với năm 2017.  
Lợi nhuận sau thuế 962 triệu đồng, tăng 33% so với năm 2017.

**4. Tình hình tài chính**

**a. Tình hình tài chính**

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	% Tăng giảm
Tổng tài sản	96.726.501.806	84.578.362.315	14,36
Doanh thu thuần	149.083.005.295	149.724.653.819	-0,43
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	8.334.430.406	5.337.195.207	56,16
Lợi nhuận khác	2.068.426.498	4.727.105.626	-56,24
Lợi nhuận trước thuế	10.402.856.904	10.064.300.833	3,34
Lợi nhuận sau thuế	8.145.255.249	7.248.986.568	12,36

**b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,53	1,52	
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,81	1,03	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,49	0,47	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,98	0,88	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	5,04	7,56	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,64	1,77	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,055	0,048	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,178	0,159	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,090	0,086	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,056	0,036	

40003  
CÓP  
CÔNG  
GIAO TH  
QUẢ  
TAM KỲ

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

### a. Cổ phần:

#### Thông tin về cổ phiếu:

Ngày giao dịch cổ phiếu đầu tiên	: 16/01/2009
Mã chứng khoán	: QTC
Loại cổ phiếu niêm yết	: Cổ phiếu phổ thông
Nơi niêm yết	: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
Mệnh giá	: 10.000 đồng/cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu	: 2.700.000 cổ phiếu phổ thông

### b. Cơ cấu cổ đông:

#### Thông tin về cơ cấu cổ đông:

STT	CƠ CẤU CỔ ĐÔNG	SỐ CỔ PHIẾU	TỶ TRỌNG %
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>2.700.000</b>	<b>100%</b>
<b>I</b>	<b>Chi tiết</b>		
1	SCIC	1.452.600	54%
2	Tổ chức nước ngoài	674.975	25%
3	Tổ chức, cá nhân khác	572.425	21%

Giao dịch cổ phiếu quỹ: không

### c. Các chứng khoán khác: Không

## 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

### 6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

#### a. Sử dụng nguyên liệu:

Tác động môi trường liên quan mật thiết với với hoạt động quản lý, sử dụng nguyên vật liệu trong sản xuất của Công ty.

Loại nguyên vật liệu chính trong hoạt động xây dựng của Công ty là nhựa đường, xi măng, sắt, thép, đá dăm... Công ty luôn cố gắng hạn chế đến mức thấp nhất việc thải trực tiếp nguyên vật liệu thừa ra môi trường, đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến người lao động và môi trường sống.

Loại nguyên vật liệu chính trong sản xuất đá của Công ty là vật liệu nổ công nghiệp, sắt, thép phục vụ sửa chữa máy móc... Công ty hợp đồng với Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam thu gom xử lý rác thải công nghiệp và sinh hoạt định kỳ theo quy định. Ngoài ra Người lao động làm tại Mỏ Đá còn tham gia các lớp về an toàn vật liệu nổ đảm bảo an toàn tuyệt đối trong công tác sử dụng vật liệu nổ, các loại rác thải đều được tập kết, thu gom và xử lý đúng quy trình không gây ảnh hưởng về môi trường trong khu vực sản xuất cũng như các vùng xung quanh.

**b. Tái chế nguyên liệu:** Công ty có tái chế Bê tông nhựa mặt đường một số công trình theo yêu cầu thiết kế của chủ đầu tư.

### 6.2. Tiêu thụ năng lượng

907  
G T  
CP  
TR  
NG  
T.1

**Dầu diezen:** là nguồn năng lượng chính trong việc vận hành máy móc thiết bị phục vụ sản xuất thi công các công trình cũng như khai thác đá. Công ty tính toán sử dụng hợp lý, tiết kiệm nhằm giảm chi phí sản xuất, giảm gây ô nhiễm môi trường. Ước tính trong năm 2018 công ty đã sử dụng 0,29 triệu lít nhiên liệu các loại.

**Điện:** Là nguồn năng lượng phục vụ cho hệ thống máy móc phục vụ chế biến đá sau khai thác, phục vụ trạm trộn sản xuất bê tông nhựa nóng và phục vụ chiếu sáng, làm việc tại trụ sở làm việc và các nhà hạt quản lý đường bộ, xí nghiệp sản xuất đá.

Công ty sử dụng điện hợp lý, tiết kiệm.

### 6.3. Tiêu thụ nước

Do đặc thù của ngành xây dựng cầu đường có địa điểm thi công phân bố rộng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam và thường xuyên thay đổi, Công ty sử dụng nguồn nước tự nhiên tại chỗ để phục vụ sản xuất như nước giếng, nước từ kênh mương. Còn nguồn nước sinh hoạt, Công ty sử dụng nước máy do Công ty CP cấp thoát nước Quảng Nam cung cấp.

Công ty luôn quán triệt sử dụng nước tiết kiệm, bảo vệ môi trường nước trong sạch.

### 6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

**Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:** Không có.

**Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:** Không có.

### 6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

#### a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Số lượng lao động tại thời điểm 31/12/2018: 96 người

Mức lương bình quân của người lao động: 10.326.000 đồng/người/tháng.

#### b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

**Chính sách lương:** Công ty luôn đảm bảo cho người lao động được hưởng tất cả các chế độ về lương và phụ cấp theo quy định của pháp luật phù hợp với năng lực và trình độ của từng người và điều kiện của Công ty.

**Chính sách khen thưởng, phúc lợi:** Chính sách khen thưởng được áp dụng gắn liền với kết quả công việc và hiệu quả hoạt động kinh doanh nhằm tạo ra động lực làm việc tích cực cho người lao động. Hàng năm Công ty đều thực hiện tốt chế độ thưởng tháng lương 13 và các ngày lễ, tết đã được thỏa thuận trong Thỏa ước Lao động tập thể.

**Chế độ bảo hiểm xã hội:** Các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Công ty tuân thủ theo đúng quy định pháp luật, nhằm đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho người lao động trong Công ty.

**Chính sách khác:** Công ty thực hiện đầy đủ các quy định về an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ. Ngoài ra Hàng năm Công ty còn tổ chức khám sức khỏe định kỳ, tổ chức đi tham quan học tập kinh nghiệm cho người lao động trong Công ty.

56  
INH  
AN T  
AM  
QUANG



### **c. Hoạt động đào tạo người lao động**

Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Công ty thực hiện đào tạo các khóa học về an toàn vệ sinh lao động và an toàn sử dụng vật liệu nổ cho người lao động. Ngoài ra để nâng cao năng lực cho cán bộ văn phòng, Công ty luôn cập nhật các kiến thức mới trên các lĩnh vực có liên quan cho người lao động.

### **6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương**

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng: Công ty tích cực tham gia ủng hộ các hoạt động hỗ trợ của phường, thành phố, tỉnh nơi Công ty đặt trụ sở như: Ủng hộ các hội nạn nhân chất độc da cam, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, các trung tâm dưỡng lão. Công ty nhận phụng dưỡng 01 mẹ Việt Nam anh hùng, hỗ trợ ngân sách hàng năm cho xã Duy Trung (nơi khai thác đá và đặt trạm trộn BTN) mỗi năm 130 triệu đồng, phối hợp với các địa phương trong tỉnh hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa cho người nghèo mỗi năm từ 3-5 nhà, hỗ trợ và tặng quà vào các dịp lễ tết cho bà con nhân dân xã kết nghĩa Phước Xuân...

**6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:** Không có.

## **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc**

### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

#### **Khó khăn:**

Rào cản gia nhập ngành dễ dàng dẫn đến sự cạnh tranh gay gắt trong công tác đấu thầu tìm việc làm, nhất là hiện nay công tác tổ chức đấu thầu qua mạng dẫn đến sự cạnh tranh ngày càng tăng, Công ty khó làm chủ được kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Chi phí nguyên vật liệu, chi phí nhân công tăng nhanh dẫn đến tổng chi phí tăng cao, gây khó khăn lớn trong hoạt động sản xuất.

Chủ đầu tư ngày càng khó khăn về vốn dẫn đến công tác thu hồi nợ khó, quay vòng vốn chậm, chi phí lãi vay tăng cao.

Lĩnh vực đường bộ Nhà nước chủ trương xã hội hóa và chính sách cắt giảm đầu tư công dẫn đến việc tìm việc làm khó khăn.

#### **Thuận lợi:**

Thương hiệu của Công ty ngày càng nổi trội trên thị trường. Công ty nhận được sự giúp đỡ từ UBND tỉnh Quảng Nam, Sở Giao thông vận tải Quảng Nam, Tổng cục đường bộ Việt Nam, các Ban QLDA và các huyện trong tỉnh.

Có một đội ngũ cán bộ trẻ, nhiệt huyết, có trình độ chuyên môn cao và ngày càng trưởng thành. Lực lượng công nhân lao động có tay nghề cao.

Công ty có hệ thống máy móc chuyên dùng đầy đủ số lượng, đảm bảo về chất lượng và yêu cầu kỹ thuật, có trạm trộn BTN nóng 120 Tấn/h và dây chuyền thảm BTN, có mỏ đá công suất lớn, đáp ứng được nhu cầu thi công các công trình do công ty trúng thầu thi công, và cung cấp đá xây dựng các loại, BTN thương phẩm cho thị trường.

Bộ máy quản lý Công ty năng động, sáng tạo, có trách nhiệm cao trong công việc. và tinh thần đoàn kết, vượt khó của tập thể người lao động.



Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

- + Tổng doanh thu: 152,01 tỷ đồng, tăng 8,5% so với kế hoạch
- + Lợi nhuận trước thuế: 10,4 tỷ đồng, giảm 3,7% so với kế hoạch
- + Kế hoạch Cổ tức năm 2018 theo Nghị quyết là 20%.
- + Thu nhập bình quân của người lao động: 11,15 triệu đồng/người/tháng.
- + Thực hiện kịp thời và đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động,
- + Các khoản thuế và ngân sách đã nộp cho Nhà nước 24,3 tỷ đồng.
- + Công tác xây dựng nhà tình nghĩa, công tác xã hội khác với số tiền hơn 200 triệu đồng.

## 2. Tình hình tài chính

### a. Tình hình tài sản

Giá trị tổng tài sản Công ty tại ngày 31/12/2018: 96,7 tỷ đồng so với cùng kì năm 2017 tăng 12,1 tỷ đồng, tương ứng tăng 14,36%. Tài sản Công ty tăng chủ yếu do khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng tăng. Khoản phải thu này chủ yếu là các các khoản nợ thi công các công trình trong năm 2018.

Khả năng sinh lời trên tổng tài sản (lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản) năm 2018 là: 0,08 lần so với năm 2017 (0,09) giảm 0,01. Cho thấy hiệu quả sử dụng tài sản của công ty duy trì ổn định.

Nợ phải thu của khách hàng tại 31/12/18: 34,8 tỷ đồng đồng so với năm 2017 tăng 7 tỷ đồng, tương ứng tăng 25,25%. Đây chủ yếu là các khoản nợ thi công công trình năm 2018 và sẽ được chủ đầu tư được thanh toán trong năm 2019.

Công tác thu hồi nợ và thanh toán vốn công trình trong năm 2018 được hơn 183 tỷ đồng.

### b. Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả đến 31/12/2018: 50,2 tỷ đồng; chủ yếu là tiền mua vật liệu có thời hạn thanh toán và đã thanh toán đầu năm 2019, các khoản phải trả cho các đội thi công trong công ty và tiền nợ vay ngắn hạn ngân hàng. Công ty đã thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn.

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Đã kiện toàn lại nhiệm vụ các phòng nghiệp vụ nhằm quản lý tổ chức và theo dõi công việc phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ của từng phòng, sắp xếp lại lao động các xí nghiệp quản lý đường bộ gọn nhẹ, phù hợp với nhiệm vụ được giao.

## 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019: Ngoài những thuận lợi về lợi thế thương hiệu và kết quả SXKD từ các năm trước, còn có những khó khăn thách thức cần phải cố gắng để đạt được những kết quả khả quan, Công ty đề ra các chỉ tiêu chủ yếu trong năm 2019 như sau:

- Tổng Doanh thu : 135 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 8 tỷ đồng
- Cổ tức trình đại hội : 20%
- Thu nhập bình quân người lao động: 10 triệu đồng/người/tháng



## 5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Công ty đã hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam – CN Miền Trung để thực hiện việc kiểm toán tài chính năm 2018. Sau khi thực hiện kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam – CN Miền Trung đã đánh giá hoạt động SXKD và tài chính năm 2018 của Công ty như sau: “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2018 và các kết quả hoạt động kinh doanh cũng như các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2018, phù hợp với chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt nam hiện hành và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan về lập và trình bày báo cáo tài chính”. Những đánh giá của Công ty Kiểm toán đã phản ánh những tín hiệu tích cực, có trách nhiệm trong điều hành sản xuất kinh doanh của lãnh đạo Công ty.

## 6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

### a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Công ty luôn quan tâm đến vấn đề phát triển bền vững, xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp. Trong sản xuất kinh doanh, luôn luôn đặt vấn đề môi trường lên hàng đầu và có những biện pháp hữu hiệu để không gây tổn hại đến môi trường tại các công trình thi công và nơi SX.

Công ty đã Hợp đồng với Công ty TNHH MTV Dương Trung Chu Lai, Trung tâm quan trắc và phân tích môi trường Quảng Nam thực hiện việc lập Báo cáo đánh giá tác động của môi trường, phương án cải tạo và phục hồi môi trường, đo đạc, giám sát môi trường khu vực khai thác đá tại mỏ đá Duy Trung để khảo sát, quan trắc môi trường không khí, khí thải, nước thải để có các biện pháp cần thiết, đảm bảo môi trường luôn nằm trong mức cho phép theo quy định của pháp luật.

Công ty luôn chú trọng phát triển bền vững, nỗ lực trong công tác đào tạo nguồn nhân lực, an toàn lao động, ảnh hưởng đến môi trường và đóng góp an sinh xã hội. Bên cạnh thành tích hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, các tiêu chí tài chính lành mạnh, trách nhiệm đối với môi trường, xã hội luôn được Công ty quan tâm và thực hiện hàng năm.

Về việc tiêu thụ năng lượng, nước trong năm qua Công ty luôn thực hành tiết kiệm các chi phí nhiên liệu, nguyên liệu, vật tư thiết bị, năng lượng phục vụ sản xuất thi công và tiết kiệm nguồn nước trong tự nhiên.

### b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Công tác phát triển, đào tạo, nâng cao trình độ nguồn nhân lực luôn được Công ty đặc biệt quan tâm và là nhân tố quyết định thành bại trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong doanh nghiệp. Công ty luôn xác định người lao động là tài sản quý giá, là giá trị cốt lõi của doanh nghiệp. Trong những năm qua Công ty luôn thực hiện đầy đủ trách nhiệm đối với người lao động theo quy định của Nhà nước: Tham gia đầy đủ 100% BHXH, BHYT, BHTN, BH tai nạn, hỗ trợ xăng xe đi lại, trợ cấp tiền điện thoại, phụ cấp ăn ca... cho người lao động.

Công ty đã xây dựng chế độ tiền lương, thưởng, chế độ đãi ngộ hợp lý. Ngoài ra, xây dựng môi trường làm việc thân thiện, đoàn kết, tạo sự hưng phấn, thi đua học tập, phát huy khả năng sáng tạo, mang lại hiệu quả trong SXKD.

Hàng năm tổ chức khám sức khỏe định kỳ và bệnh nghề nghiệp cho người lao động, công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường luôn được quan tâm và thực hiện nghiêm túc thông qua việc: Cấp phát đồng phục, bảo hộ lao động, thực hiện các chương trình tập huấn và diễn tập phòng cháy chữa cháy. Hàng năm đều tổ chức đi tham quan học tập kinh nghiệm cho người lao động.

### **c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương**

Vấn đề an sinh xã hội, trách nhiệm với cộng đồng luôn nhận được sự quan tâm của toàn xã hội. Công ty CP Công trình giao thông vận tải Quảng Nam bên cạnh đảm bảo các hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả cũng luôn đồng hành cùng các vấn đề an sinh xã hội: Năm 2018 Công ty đóng góp khoảng 200 triệu vào các hoạt động như xây nhà tình nghĩa, ủng hộ các hoàn cảnh khó khăn, các hội nạn nhân chất độc da cam, hỗ trợ kinh tế cho địa phương khó khăn....

Ngoài ra hàng năm, người lao động trong công ty còn tham gia vào các phong trào ủng hộ đồng bào bị thiên tai lũ lụt, hiến máu nhân đạo.

Công ty luôn nỗ lực vì sự phát triển chung của xã hội. Trong nhiều năm qua, Công ty có nhiều hành động thiết thực thể hiện trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương. Đó cũng là định hướng xuyên suốt trong quá trình phát triển của Công ty hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

## **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018, nay đánh giá lại tình hình hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2018 như sau:

Năm 2018, HĐQT hoạt động và tổ chức hoạt động đúng Pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công ty. Tuy có nhiều vấn đề bất lợi phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh, song HĐQT đã có những quyết sách đúng đắn, giải pháp hữu hiệu để điều hành linh hoạt hoạt động SXKD nhằm đạt hiệu quả cao nhất, đảm bảo ổn định về tài chính, bảo toàn vốn cho cổ đông và thực hiện tốt các chỉ tiêu kinh tế-xã hội.

Đảm bảo đủ việc làm, nâng cao mức thu nhập cho người lao động. Thực hiện nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khách đầy đủ, kịp thời theo quy định của pháp luật, đồng thời đã thực thi đúng quyền hạn nhiệm vụ của mình trong chiến lược SXKD của Công ty trong năm tài chính 2018.

Có các chỉ đạo kịp thời, linh hoạt để xây dựng chiến lược SXKD, chủ yếu là công tác tìm kiếm việc làm và đấu thầu thi công công trình, tiêu thụ sản phẩm đá cho Ban TGD triển khai thực hiện.

Quyết định đầu tư mua sắm các thiết bị phù hợp với tình hình thực tiễn để nâng cao năng lực sản xuất cho các Công trường, các XN trực thuộc.

### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng giám đốc là những người có năng lực lãnh đạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm cao và năng động trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, không ngừng cải cách phương pháp làm việc để công tác điều hành mang lại hiệu quả cao, hàng tuần đều tổ chức họp giao ban nhằm đánh giá kết quả tuần trước và triển khai nhiệm vụ và cụ thể cho từng thành viên trong Ban Tổng giám đốc để chỉ đạo thực hiện.



Thực thi kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư cũng như các Nghị quyết của HĐQT và Nghị quyết của ĐH đồng cổ đông thường niên đạt yêu cầu cao nhất.

Năm 2018 tuy có gặp nhiều khó khăn, nhưng với tinh thần trách nhiệm và sự quyết liệt trong công tác chỉ đạo, Ban TGD công ty đã điều hành SXKD đạt hiệu quả, đảm bảo ổn định tài chính và phát triển, đảm bảo đạt các chỉ số về Doanh thu – Lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn của Cổ đông, thực hiện tốt một số chỉ tiêu kinh tế-xã hội đạt được Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra, tạo việc làm và đảm bảo thu nhập cho người lao động, thực hiện đầy đủ việc nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật.

### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

HĐQT xác định năm 2019 là năm tiếp tục gặp nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp. Vì vậy, để đạt được kế hoạch SXKD tập thể HĐQT và Ban Tổng giám đốc công ty cần xây dựng chiến lược và phương pháp quản trị, điều hành phù hợp với tình hình thực tế trong năm, tiếp cận thị trường một cách hợp lý, linh hoạt, phân đấu đạt các mục tiêu chính trong năm 2019 do ĐH đồng cổ đông thường niên đề ra.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

#### a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị được bổ nhiệm

TT	Họ và tên	Chức danh	Loại hình sở hữu	Số cổ phiếu năm giữ	Tỉ lệ So với vốn điều lệ (%)
1	Nguyễn Văn Sỹ	CT HĐQT	Cá nhân	4.612	0.17
2	Nguyễn Tuấn Anh	PCT HĐQT	Cá nhân	30.600	1,13
3	Nguyễn Cao Cường	UV HĐQT	Cá nhân	7.200	0.27
4	Đoàn Văn Dũng	UV HĐQT	Cá nhân	1.800	0.06
5	Trần Quốc Tuấn	UV HĐQT	Cá nhân	450	0.01

#### b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có các tiểu ban

#### c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT hàng quý tổ chức họp định kỳ 01 lần, khi cần thiết có thể tổ chức họp bất thường, nội dung chủ yếu các cuộc họp định kỳ là đánh giá kết quả thực hiện quý trước, triển khai kế hoạch SXKD, vạch ra chương trình hành động quý tiếp theo để triển khai thực hiện, những cuộc họp bất thường để giải quyết các công việc mới phát sinh nhằm hỗ trợ cho công tác điều hành SXKD đúng định hướng và đạt hiệu quả. Trong năm 2018 HĐQT đã tổ chức một số cuộc họp để giải quyết những vấn đề cơ bản sau đây:

Họp Quyết định kế hoạch SXKD và các chỉ tiêu tài chính hàng quý của Công ty đảm bảo có lợi nhuận và xây dựng Công ty phát triển bền vững.



Quyết định đầu tư mua sắm tài sản, xây dựng nhà kho phục vụ kịp thời sản xuất kinh doanh năm 2018.

Xét duyệt chương trình, nội dung tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên, xét duyệt các báo cáo tài chính, kiến nghị phân chia lợi nhuận và các chương trình nghị sự phù hợp với điều kiện thực tiễn của Công ty trong từng giai đoạn.

Các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp:

TT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	12/01/2018	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua kết quả SXKD năm 2017.</li><li>- Thông qua kế hoạch SXKD năm 2018 và triển khai thực hiện kế hoạch quý 1 năm 2018.</li><li>- Thông qua việc mở rộng ngành nghề kinh doanh nhằm tiêu thụ đá, tăng lợi nhuận đồng thời đảm bảo việc làm cho người lao động.</li><li>- Thông qua việc bảo lãnh, vay vốn tại NH Bưu điện Liên Việt – CN Quảng Nam</li><li>- Thông qua việc phê duyệt quy chế tiền lương năm 2018.</li></ul>
2	02/NQ-HĐQT	27/01/2018	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua việc xử lý công nợ, xóa nợ với một số khoản nợ khó đòi.</li></ul>
3	03/NQ-HĐQT	16/03/2018	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua kế hoạch tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018</li></ul>
4	04/NQ-HĐQT	09/04/2018	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua quyết nghị về kết quả thực hiện SXKD. trong quý 1 đồng thời triển khai thực hiện kế hoạch SXKD quý 2.</li></ul>
5	05/NQ-HĐQT	18/04/2018	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thống nhất tổ chức cho CB.CNV đi thăm quan tại Singapo-Malayxia trong tháng 6/2018.</li><li>- Thông qua chương trình nghị sự trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2018.</li></ul>
6	06/NQ-HĐQT	29/05/2018	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua quyết định chốt danh sách và thời gian chi trả cổ tức.</li><li>- Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018.</li><li>- Thông qua quyết định đầu tư thêm thiết bị và thanh lý các máy móc đã cũ, không còn hiệu quả.</li></ul>
7	07/NQ-HĐQT	08/07/2018	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2018 và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2018.</li><li>- Thông qua quyết định đầu tư thêm máy móc theo tình hình thực tế của công ty.</li></ul>
8	08/NQ-HĐQT	06/08/2018	<ul style="list-style-type: none"><li>- Bổ nhiệm thêm 01 Phó Tổng Giám đốc phụ trách kế hoạch sản xuất kinh doanh mới của công ty.</li></ul>

10003  
CÔ  
CÔN  
GIAO TH  
QU  
TAM K

			- Thông qua việc không hạn chế tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty.
9	09/NQ-HĐQT	07/10//2018	- Thông qua kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh trong quý 3 năm 2018, đồng thời triển khai thực hiện kế hoạch SXKD quý 4 năm 2018. - Thông qua việc bảo lãnh, vay vốn tại NH Vietcombank – CN Quảng Nam
10	10/NQ-HĐQT	26/12/2018	- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2018, quyết định về lương và thưởng tháng 13 cho CB, CNV công ty

## 2. Ban Kiểm soát

### a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức danh	Loại hình sở hữu	Số cổ phiếu năm giữ	Tỉ lệ So với vốn điều lệ
1	Lê Ngọc Hưng	Trưởng ban	Cá nhân	1.192	0,044%
3	Nguyễn Văn Hiếu	Ủy viên	Cá nhân	0	0%
3	Nguyễn Thanh Tấn	Ủy viên	Cá nhân	0	0%

### b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty gồm 3 thành viên được đại hội bầu vào ngày 26/04/2014, hoạt động theo Luật doanh nghiệp năm 2014 và điều lệ của Công ty CP Công trình giao thông vận tải Quảng Nam.

Thực hiện giám sát và phối hợp với Ban Tổng giám đốc tổ chức kiểm tra các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thu nhận thông tin từ HĐQT và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Phối hợp với tổ kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh tại các đơn vị, Xí nghiệp trực thuộc, tiến hành kiểm tra định kỳ và đột xuất nhằm giúp đơn vị hệ thống một cách đầy đủ các thủ tục quản lý hành chính, tài chính tại đơn vị và Công ty để quản lý tốt hơn về mặt tài chính, thực hiện đúng các quy chế hoạt động của Công ty.

Phối hợp với HĐQT và ban Tổng giám đốc Công ty tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên hàng năm.

## 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

### a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích năm 2018

307  
 G.T  
 CP  
 G.T  
 HỒNG  
 NG  
 Y.T

Đơn vị tính: Tr. Đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Giá trị	Ghi Chú
1	Nguyễn Tuấn Anh	Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc	372	
2	Nguyễn Văn Sỹ	Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	308	
3	Nguyễn Cao Cường	UV HĐQT, Phó Tổng giám đốc	327	
4	Đặng Thơ	Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng	293	
5	Đoàn Văn Dũng	UV HĐQT, CH trưởng Công trường	209	
6	Trần Quốc Tuấn	UV HĐQT, Giám đốc XN QL&SC QL 40B	162	
7	Lê Ngọc Hưng	Trưởng BKS	77	
8	Nguyễn Văn Hiếu	Trưởng phòng QL&BT, thành viên BKS	227	
9	Nguyễn Thanh Tấn	Phó phòng KHKT, thành viên BKS	214	

**b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ**

Ngày 07/01/2019 Cổ đông lớn: AMERICA LLC mua 100 cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại ngày 07/01/2019 là: 675075 cổ phiếu chiếm 25% tổng giá trị.

Ngày 08/01/2019 Cổ đông lớn: AMERICA LLC bán 100 cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại ngày 08/01/2019 là: 674975 cổ phiếu chiếm 24,99% tổng giá trị.

**c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** Không có

**d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:** Thực hiện theo quy chế quản trị Công ty.

**V. Báo cáo tài chính**

**1. Ý kiến kiểm toán**





**RSM**

RSM Vietnam

Chi nhánh Miền Trung  
Tầng 3, Số 142 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Hòa Cường Nam  
Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng, Việt Nam

T +84236 363 3334  
F +84236 363 3334

www.rsm.com.vn

Số: 32/BCKT/2019-RSMMT

### BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các thành viên Hội đồng quản trị  
Các thành viên Ban Tổng Giám đốc  
CÔNG TY CP CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG VẬN TẢI QUẢNG NAM

#### Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính hợp nhất

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty CP Công trình Giao thông vận tải Quảng Nam (dưới đây gọi tắt là "Công ty") và Công ty con (dưới đây cùng với Công ty gọi chung là "Nhóm công ty"), được lập ngày 20 tháng 03 năm 2019, từ trang 05 đến trang 36, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

#### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Nhóm Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

#### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

*Ý kiến của Kiểm toán viên*

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty CP Công trình Giao thông Vận tải Quảng Nam và Công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.



**Trần Dương Nghĩa**  
Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:  
1309-2018-026-1

**Trần Thị Như Phương**  
Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:  
2293-2018-026-1

**Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam**  
**Chi nhánh Miền Trung**  
Đà Nẵng, ngày 20 tháng 03 năm 2019

*Như đã trình bày tại Mục 2.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính hợp nhất, kết quả kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước ngoài Việt Nam.*

39076  
CÔNG TY  
CP  
CÔNG TRÌNH  
GIAO THÔNG VẬN  
TẢI QUẢNG NAM  
Ý - T. QU

2. Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán: Được đăng tải đầy đủ trên Website của Công ty tại địa chỉ: <http://Cotracoqna.vn>

*Quảng Nam, ngày 04 tháng 04 năm 2019*  
Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty



Nguyễn Tuấn Anh

